

Số: **35** /2018/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **07** tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 3553/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện).

Điều 2. Nội dung chi, mức chi

1. Nội dung chi:

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

2. Mức chi:

a) Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn : Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn : Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện:

- Trưởng Ban tư vấn : Bằng 0,15 lần mức lương cơ sở.
- Phó Trưởng Ban tư vấn : Bằng 0,1 lần mức lương cơ sở.

b) Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản:

- Cấp tỉnh : 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo
- Cấp huyện : 300.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo

c) Mức chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: thực hiện theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ tiếp khách đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

d) Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XVIII, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi